



**CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN
ALPHA**

ALPHA SECURITIES JOINT STOCK COMPANY



**BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN
ANNUAL REPORT**

2019

MỤC LỤC

| | |
|--|----|
| I. Thông tin chung | 4 |
| 1. Thông tin khái quát | 4 |
| 2. Quá trình hình thành và phát triển | 4 |
| 3. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh | 5 |
| 4. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý | 5 |
| 4.1. Mô hình quản trị | 5 |
| 4.2. Cơ cấu bộ máy quản lý | 5 |
| 5. Định hướng phát triển | 6 |
| 5.1. Các mục tiêu chủ yếu của Công ty trong năm 2019 | 6 |
| 5.2. Chiến lược phát triển trung và dài hạn | 7 |
| 5.3. Các mục tiêu đối với môi trường, xã hội và cộng đồng của Công ty. | 7 |
| Các rủi ro: | 8 |
| II. Tình hình hoạt động trong năm | 9 |
| 1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh | 9 |
| 2. Tổ chức và nhân sự | 10 |
| 2.1. Thông tin về Ban điều hành | 10 |
| 2.2. Về nhân sự | 13 |
| 3. Tình hình tài chính | 14 |
| 3.1. Tình hình tài chính | 14 |
| 3.2. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu | 14 |
| 4. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu | 15 |
| 4.1. Cổ phần: | 15 |
| 4.2. Cơ cấu cổ đông: | 15 |
| 4.3. Vốn điều lệ | 15 |
| 4.4. Giao dịch cổ phiếu quỹ: Không có | 16 |
| III. Báo cáo và đánh giá của Ban Giám đốc | 16 |
| 1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2019 | 16 |
| 2. Tình hình tài chính | 18 |
| 2.1. Tình hình tài sản | 18 |
| 2.2. Tình hình nợ phải trả | 18 |
| 3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý | 18 |
| 4. Kế hoạch phát triển trong tương lai | 18 |
| IV. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty | 19 |
| 1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty | 19 |
| 2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Tổng Giám đốc công ty | 19 |
| 3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị | 20 |

| | |
|--|----|
| V. Quản trị công ty | 21 |
| 1. Hội đồng quản trị..... | 21 |
| 2. Ban Kiểm soát..... | 23 |
| 3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và Ban kiểm soát..... | 24 |
| VI. Báo cáo tài chính (đính kèm) | 24 |

S
U
C
H
Y
N

I. Thông tin chung**1. Thông tin khái quát**

- Công ty cổ phần chứng khoán Alpha (Alpha Securities Company, JS) được thành lập hoạt động theo giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0103015116 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp ngày 19/12/2006, sửa đổi lần thứ nhất ngày 22/12/2006.
- Giấy phép thành lập và hoạt động kinh doanh chứng khoán số 44/UBCK-GPHĐKD ngày 28/12/2006 do UBCKNN cấp;
- Quyết định số 64/UBCK-GP của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước ngày 21/08/2007 về việc thay đổi người đại diện theo pháp luật của Công ty;
- Quyết định số 133/UBCK- GP của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước ngày 18/06/2008 về việc tăng vốn điều lệ của Công ty;
- Giấy phép điều chỉnh số 211/UBCK-GP của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước ngày 07/03/2009 về việc được rút bớt nghiệp vụ tự doanh chứng khoán;
- Giấy điều chỉnh số 109/GPĐC-UBCK ngày 27/12/2018 điều chỉnh giấy phép thành lập và hoạt động số 44/UBCK-GP do Chủ tịch Ủy ban chứng khoán nhà nước cấp ngày 27/12/2006 về việc thay đổi địa điểm trụ sở chính;
- Tổng số vốn điều lệ của Công ty theo Quyết định số 133/UBCK-GP do Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp ngày 18/6/2008 về việc sửa đổi một số nội dung Giấy phép thành lập và hoạt động kinh doanh chứng khoán số 44/UBCK-GPHĐKD ngày 28/12/2006 do UBCKNN cấp là 58.619.400.000 đồng.
- Công ty Cổ phần Chứng khoán Alpha có trụ sở tại Tầng 7, Tòa nhà Detech II, số 107 Nguyễn Phong Sắc, phường Dịch Vọng Hậu, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội.
- Số điện thoại: 024 39334666 Số fax: 024 39334668
- Website: www.apsc.vn

2. Quá trình hình thành và phát triển

| | |
|-----------------|---|
| Ngày 28/12/2006 | Công ty được cấp Giấy phép thành lập và hoạt động |
| Ngày 11/01/2007 | Thành viên của Trung tâm Lưu ký chứng khoán |

| | |
|-----------------|--|
| Ngày 23/01/2007 | Thành viên của Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội |
| Ngày 12/03/2007 | Khai trương và đi vào hoạt động tại Hà Nội |
| Ngày 15/03/2007 | Thành viên của Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh. |
| Ngày 10/01/2008 | Giới thiệu dịch vụ tra cứu SMS với Khách hàng |
| Ngày 04/01/2010 | Giao dịch trực tuyến với sàn HCM |
| Ngày 28/05/2010 | Giao dịch trực tuyến với sàn Hà Nội |

3. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh

Các nghiệp vụ kinh doanh của APSC:

- Môi giới chứng khoán
- Tư vấn tài chính doanh nghiệp
- Lưu ký chứng khoán

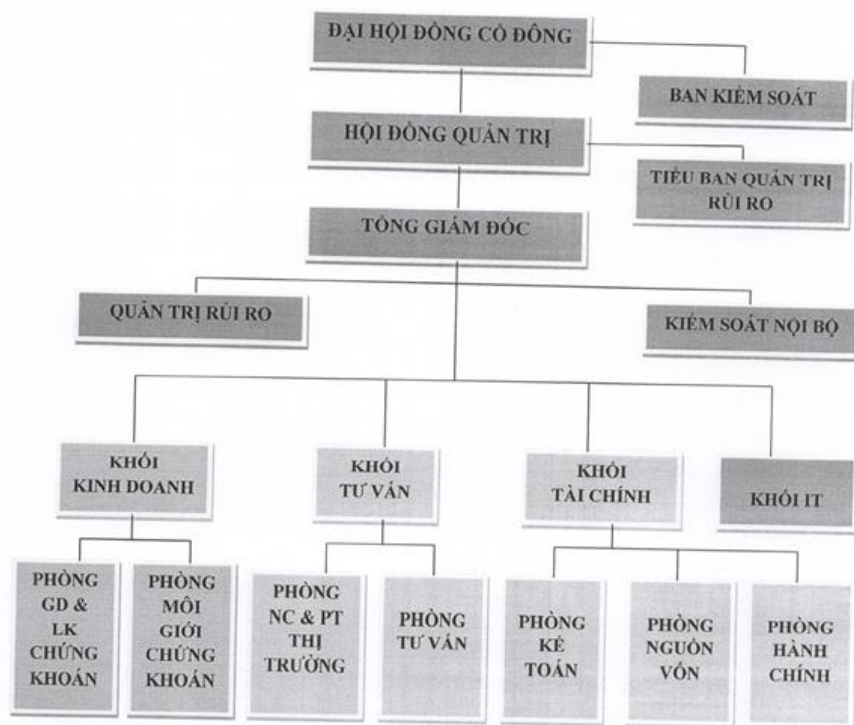
4. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý

4.1. Mô hình quản trị

Mô hình quản trị doanh nghiệp bao gồm: Đại hội Đồng cổ đông; Ban Kiểm soát, Hội đồng Quản trị; Ban Điều hành đứng đầu là Tổng Giám đốc và các Giám đốc Khối chức năng. Cơ cấu tổ chức của Công ty được xây dựng trên nguyên tắc phân công, quản lý theo các khối chức năng công việc, có mối quan hệ chặt chẽ với nhau. Tổng Giám đốc quản lý, điều hành thông qua việc phân cấp, phân quyền để trực tiếp giải quyết các công việc cụ thể của khối thông qua Giám đốc phụ trách khối.

4.2. Cơ cấu bộ máy quản lý

Cơ cấu quản lý Công ty được tổ chức theo sơ đồ sau



5. Định hướng phát triển

5.1. Các mục tiêu chủ yếu của Công ty trong năm 2020

- Liên tục nâng cấp và hoàn thiện hệ thống công nghệ thông tin nhằm đáp ứng tốt nhất các yêu cầu và tiêu chuẩn giao dịch mới. Cùng với đó là mang đến cho khách hàng cách thức giao dịch nhanh chóng và thuận tiện nhất;
- Khai thác triệt để lợi thế của APSC trong việc mở rộng và phát triển khách hàng;
- Kiểm soát chặt chẽ doanh thu, chi phí nhằm sử dụng hiệu quả nguồn vốn của Công ty;
- Tiếp tục đẩy mạnh công tác quản trị và kiểm soát rủi ro, xây dựng Quy chế quản trị rủi ro chi tiết, cụ thể với từng nhóm rủi ro, từng bộ phận chuyên môn;

- Không ngừng hoàn thiện chất lượng dịch vụ cung cấp cho khách hàng;
- Tăng thị phần môi giới, mở rộng lĩnh vực tư vấn tài chính doanh nghiệp;

5.2. Chiến lược phát triển trung và dài hạn

Xây dựng APSC thành một công ty có thương hiệu mạnh về dịch vụ môi giới và tư vấn trên thị trường chứng khoán Việt Nam và quốc tế. Để đạt được mục tiêu trên APSC đã đưa ra những chiến lược cụ thể như sau :

- Chiến lược phát triển khách hàng: APSC quan điểm rằng để mở rộng được mạng lưới khách hàng thì cần phải xây dựng được niềm tin của khách hàng đối với Công ty. Vì vậy, chữ “Tin” trong kinh doanh là một yếu tố quan trọng. Nâng cao tính minh bạch và cam kết về trách nhiệm trong các hoạt động giao dịch mua bán đầu tư với khách hàng sẽ là một nền tảng để khách hàng lựa chọn và gắn bó lâu dài với Công ty.
- Chiến lược phát triển sản phẩm dịch vụ: APSC cung cấp một chuỗi các sản phẩm nhằm nâng cao tiện ích cho khách hàng trong việc sử dụng dịch vụ, tiết kiệm thời gian tối đa và vẫn đạt hiệu quả trong đầu tư.
- Chiến lược công nghệ thông tin: Với đặc thù là ngành kinh doanh phụ thuộc nhiều vào công nghệ, APSC đã xác định mức độ quan trọng của hệ thống công nghệ thông tin hiện đại. Với kinh nghiệm trong ngành Chứng khoán, APSC thấu hiểu và thông suốt các cách thức giao dịch, nhu cầu của khách hàng, các sản phẩm phái sinh tài chính và cả những sản phẩm mới sẽ được đưa vào thị trường Việt Nam, trên nền tảng đó APSC xây dựng một hệ thống công nghệ thông tin hiện đại, tiên tiến và có độ mở cao nhằm đáp ứng việc thích ứng với môi trường kinh doanh tại Việt Nam đặc biệt là sự thích nghi với sự thay đổi các chính sách của thị trường. Với hệ thống công nghệ thông tin đáp ứng được đầy đủ các nhu cầu của khách hàng nhưng đồng thời giúp khách hàng tiết kiệm chi phí.
- Chiến lược nhân sự: APSC xác định nhân sự là yếu tố cơ bản và quan trọng nhất để xây dựng một APSC thành công và trở thành một thương hiệu mạnh trong ngành.

Vì vậy, APSC có một hệ thống các quy trình, chính sách để thu hút, đào tạo và phát triển nhân tài. Trong cơ chế thị trường cạnh tranh khốc liệt về nhân sự giỏi, APSC cam kết luôn hiểu, chia sẻ, vun đắp và hỗ trợ cho những thành viên của Công ty để từ đó có động lực phát triển và gắn bó lâu dài với Công ty.

5.3. Các mục tiêu đối với môi trường, xã hội và cộng đồng của Công ty.

- Trở thành một Công ty chứng khoán môi giới chuyên nghiệp và uy tín trên thị trường Chứng khoán Việt Nam.

- Phương thức giao dịch và hệ thống công nghệ thông tin hiện đại và tiên tiến nhất.
- Cung cấp các sản phẩm dịch vụ hoàn hảo đến khách hàng.
- Môi trường làm việc thân thiện và hiệu quả cao với đội ngũ chuyên gia có trình độ và nhiều kinh nghiệm trong lĩnh vực Tài chính Chứng khoán, có đạo đức nghề nghiệp và có nhiệt huyết xây dựng Công ty.

6. Các rủi ro:

- ❖ **Rủi ro thị trường** là rủi ro mà giá trị hợp lý hoặc các luồng tiền trong tương lai của công cụ tài chính sẽ biến động theo những thay đổi của giá thị trường. Rủi ro thị trường phát sinh do biến động về lãi suất, tỷ giá ngoại tệ, chỉ số giá cổ phiếu, giá cả hàng hóa thế giới và trong nước. Rủi ro thị trường gây tác động làm giảm mức độ lợi nhuận đầu tư của Công ty thông qua ảnh hưởng trực tiếp tới khoản đầu tư tiền gửi, đầu tư cổ phiếu của Công ty. Nhận thức được những bất ổn tiềm tàng trong nền kinh tế, Công ty luôn thực hiện chiến lược đầu tư thận trọng, và đạt hiệu quả cao nhất trong đầu tư.
- ❖ **Rủi ro tín dụng** là rủi ro mà một bên tham gia trong hợp đồng không có khả năng thực hiện được nghĩa vụ của mình dẫn đến tổn thất về tài chính cho Công ty. Rủi ro này ảnh hưởng trực tiếp tới hoạt động kinh doanh và lợi nhuận của Công ty. Rủi ro tín dụng phát sinh từ các khoản phải thu khách hàng từ những hợp đồng tư vấn và hỗ trợ giao dịch ký quỹ. Rủi ro này phát sinh khi đối tác không hoàn thành khả năng thanh toán. Đối với giao dịch ký quỹ, APSC thực hiện thận trọng trên cơ sở tuân thủ các quy định của UBCK Nhà Nước và thường xuyên đánh giá các mã cổ phiếu trong danh mục chứng khoán ký quỹ dựa trên yếu tố thanh khoản, biến động giá. Đối với các hợp đồng tư vấn, Công ty yêu cầu khách hàng thanh toán trước theo từng giai đoạn của công việc hoặc đặt cọc một phần tiền. Bằng việc thực hiện các biện pháp quản trị rủi ro tín dụng, năm 2019, Công ty không để xảy ra tình trạng tổn thất vốn, hay nợ xấu.
- ❖ **Rủi ro thanh khoản** là rủi ro dẫn đến mất khả năng thanh toán những khoản nợ ngắn hạn. Công ty giám sát rủi ro thanh khoản bằng việc duy trì tỷ lệ tiền mặt, tiền gửi ngân hàng không kỳ hạn và các khoản tương đương tiền ở mức độ hợp lý đủ để hỗ trợ tài chính cho các hoạt động kinh doanh của Công ty và để giảm thiểu ảnh hưởng của những thay đổi các luồng tiền.
- ❖ **Rủi ro pháp luật** là rủi ro liên quan đến các quy định của pháp luật ảnh hưởng đến hoạt động của Công ty. Thị trường chứng khoán Việt Nam đang trong quá

trình hoàn thiện, các văn bản pháp luật mới liên tục được ban hành. Chính vì vậy, Công ty thường xuyên cập nhật những văn bản pháp luật mới nhất liên quan đến lĩnh vực chứng khoán và các lĩnh vực liên quan khác, tiến hành đào tạo nhằm nâng cao kiến thức về pháp luật cho nhân viên. Nhờ đó đã giúp Công ty hạn chế những rủi ro liên quan đến vấn đề pháp luật.

❖ **Rủi ro về thương hiệu** này sinh do các yếu tố làm ảnh hưởng đến Công ty và thương hiệu, hình ảnh của Công ty đối với đối tác, nhà đầu tư và các cơ quan quản lý. Công ty luôn chú trọng xây dựng hình ảnh Công ty, đảm bảo phục vụ khách hàng tốt nhất và thực hiện đầy đủ chế độ công bố thông tin.

II. Tình hình hoạt động trong năm

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh

1.1. Tình hình thế giới:

Năm 2019, kinh tế toàn cầu có nhiều biến động. Căng thẳng thương mại Mỹ - Trung bùng phát làm đảo lộn cục diện kinh tế toàn cầu. Sóng gió trong quan hệ thương mại Mỹ - Trung ảnh hưởng tiêu cực đến đà đi lên của kinh tế thế giới. Bất đồng thương mại gia tăng cản trở tăng trưởng kinh tế tại cả hai nền kinh tế hàng đầu thế giới Mỹ và Trung Quốc.

Không chỉ gây tổn hại cho Mỹ và Trung Quốc, những tranh cãi thương mại giữa hai nền kinh tế lớn nhất thế giới cũng ảnh hưởng tiêu cực tới tăng trưởng kinh tế toàn cầu khiến giá cả hàng hóa leo thang, đầu tư giảm, kiểm soát xuất nhập khẩu khắt khe hơn, trong khi thị trường tài chính toàn cầu liên tục biến động.

Tại khu vực sử dụng đồng tiền chung châu Âu (Eurozone), do những tác động của căng thẳng thương mại với Mỹ, cùng sự chia rẽ nội bộ ngày càng sâu sắc khiến châu Âu đối mặt với nhiều vấn đề, với tăng trưởng kinh tế đạt dưới 2%, lạm phát thấp, cho thấy nền kinh tế của khu vực này đang đối diện với sự trì trệ.

1.2. Tình hình trong nước

Trong bối cảnh kinh tế thế giới gặp nhiều khó khăn, kinh tế Việt Nam trong năm 2019, vẫn đạt được kết quả đáng ngạc nhiên, hoàn thành nhiệm vụ kinh tế Quốc Hội đã đề ra. Tăng trưởng GDP cả năm 2019 đạt 7,02%, thuộc hàng cao nhất thế giới và khu vực. Chiến tranh thương mại Mỹ - Trung, chủ nghĩa bảo hộ trởi dậy... là những trở ngại chính trên con đường phát triển kinh tế xã hội của năm 2019. Tuy vậy, kim ngạch hàng hóa xuất khẩu năm 2019 ước tính đạt 500 tỷ USD, với điểm nhấn trong xuất khẩu là

Việt Nam xuất siêu tới 11 tỷ USD, đây là năm có giá trị xuất siêu lớn nhất từ trước đến nay.

1.3. Tình hình công ty

Trong năm 2019, thị trường đã có những diễn biến tiêu cực tác động đến thị trường chứng khoán nói chung và doanh thu của Công ty nói riêng. Doanh thu của Công ty năm 2019 đạt 3,77 tỷ giảm 48,95% so với năm 2018. Lợi nhuận sau thuế lỗ 3,72 tỷ đồng.

2. Tổ chức và nhân sự

2.1. Thông tin về Ban điều hành

❖ Ông Nguyễn Quốc Hùng – Tổng Giám Đốc

| | |
|----------------------------|--|
| Họ và tên: | NGUYỄN QUỐC HÙNG |
| Chức vụ: | Tổng Giám đốc |
| Giới tính: | Nam |
| Ngày tháng năm sinh: | 20-08-1965 |
| CMND: | 001065004146, cấp ngày 21/08/2015 tại Cục CS DKQL cư trú và DLQG về dân cư |
| Quốc tịch: | Việt Nam |
| Dân tộc: | Kinh |
| Địa chỉ thường trú: | Số 64 Ngõ Thổ Quan, Phố Khâm Thiên, Hà Nội |
| Số ĐT liên lạc ở cơ quan: | (84 4) 3933 4666 (Ext: 186) |
| Trình độ văn hóa: | 12/12 |
| Trình độ chuyên môn: | Cử nhân Kinh tế - Viện Đại học Mỹ |
| Quá trình công tác: | 1983-1995: Nhân viên Xí nghiệp xăng dầu-Công ty xăng dầu khu vực I 2000-2006: Trưởng phòng Môi giới Công ty Chứng khoán SSI |
| Chức vụ công tác hiện nay: | Chủ tịch Hội đồng quản trị, kiêm Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Chứng khoán ALPHA Thành viên Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần |

| | |
|----------------------------------|-----------|
| | LICOGI 13 |
| Hành vi vi phạm pháp luật: | Không |
| Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty: | Không |
| Những khoản nợ đối với Công ty: | Không |
| Số lượng cổ phần sở hữu | 1.636.400 |
| Loại cổ phần sở hữu | Phổ thông |
| Tỷ lệ | 27,92% |

❖ Ông Lê Văn Cường – Phó Tổng Giám đốc

| | |
|---------------------------|--|
| Họ và tên: | LÊ VĂN CUÔNG |
| Chức vụ: | Phó Tổng Giám đốc |
| Giới tính: | Nam |
| Ngày tháng năm sinh: | 23-02-1973 |
| CMND: | 011663391, cấp ngày 24/05/2015 tại Hà Nội |
| Quốc tịch: | Việt Nam |
| Dân tộc: | Kinh |
| Địa chỉ thường trú: | Số 16 ngõ 192/149 Lê Trọng Tấn, Hà Nội |
| Số ĐT liên lạc ở cơ quan: | (84 4) 3933 4666 (Ext: 308) |
| Trình độ văn hóa: | 12/12 |
| Trình độ chuyên môn: | Cử nhân Kinh tế - Học Viện Ngân Hàng |
| Quá trình công tác: | - Từ 1995-1996 : Nhân viên Ngân hàng Vietcombank - Từ 1996-1998 : Chuyên viên – Ngân hàng Nhà nước - Từ 1998- 2007 : Chuyên viên - Ủy ban chứng khoán nhà nước |

| | |
|----------------------------------|---|
| Chức vụ công tác hiện nay: | Thành viên Hội đồng quản trị, Phó tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Chứng khoán ALPHA |
| Hành vi vi phạm pháp luật: | Không |
| Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty: | Không |
| Những khoản nợ đối với Công ty: | Không |
| Số lượng cổ phần sở hữu | 41.000 |
| Loại cổ phần sở hữu | Phổ thông |
| Tỷ lệ | 0,70% |

❖ **Bà Trương Thị Minh Thọ - Giám đốc khối Kinh doanh Chứng khoán**

| | |
|----------------------------|---|
| Họ và tên: | TRƯƠNG THỊ MINH THỌ |
| Chức vụ: | Giám đốc khối Kinh doanh Chứng khoán |
| Giới tính: | Nữ |
| Ngày tháng năm sinh: | 14-12-1976 |
| CMND: | 011805590, cấp ngày 04/07/2011 tại Hà Nội |
| Quốc tịch: | Việt Nam |
| Dân tộc: | Kinh |
| Địa chỉ thường trú: | Số 2, Ngách 62/2 Linh Lang, Cống Vị, Ba Đình, Hà Nội |
| Số ĐT liên lạc ở cơ quan: | (84 4) 3933 4666 (Ext: 206) |
| Trình độ văn hóa: | 12/12 |
| Trình độ chuyên môn: | - Cử nhân Ngoại ngữ khoa tiếng Đức - Đại học Ngoại Ngữ Hà Nội - Cử nhân Kinh tế - Học viện Ngân hàng |
| Quá trình công tác: | - 2000 - 2006: Trưởng Bộ phận Dịch vụ Chứng khoán - Công ty cổ phần chứng khoán SSI |
| Chức vụ công tác hiện nay: | Thành viên HĐQT, Giám đốc khối kinh doanh chứng khoán Công ty Cổ phần Chứng khoán ALPHA |
| Hành vi vi phạm pháp luật: | Không |

| | |
|----------------------------------|-----------|
| Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty: | Không |
| Những khoản nợ đối với Công ty: | Không |
| Số lượng cổ phần sở hữu | 190.000 |
| Loại cổ phần sở hữu | Phổ thông |
| Tỷ lệ | 3,24% |

❖ **Ông Võ Thanh Hải – Giám đốc khối Công nghệ thông tin**

| | |
|----------------------------------|---|
| Họ và tên: | VÕ THANH HẢI |
| Chức vụ: | Giám đốc khối Công nghệ thông tin |
| Giới tính: | Nam |
| Ngày tháng năm sinh: | 23-09-1979 |
| CMND: | 011938058, cấp ngày 15/01/2011 tại Hà Nội |
| Quốc tịch: | Việt Nam |
| Dân tộc: | Kinh |
| Địa chỉ thường trú: | 34 A1, Giảng Võ, Ba Đình, Hà Nội |
| Số ĐT liên lạc ở cơ quan: | (84 4) 3933 4666 (Ext: 613) |
| Trình độ văn hóa: | 12/12 |
| Trình độ chuyên môn: | Kỹ sư Công nghệ Thông tin – Đại học Bách Khoa |
| Quá trình công tác: | - 2003-2006 : Lập trình viên Công ty FPT |
| Chức vụ công tác hiện nay: | Giám đốc khối Công nghệ thông tin Công ty Cổ phần Chứng khoán ALPHA |
| Hành vi vi phạm pháp luật: | Không |
| Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty: | Không |
| Những khoản nợ đối với Công ty: | Không |
| Số lượng cổ phần sở hữu | 13.000 |
| Loại cổ phần sở hữu | Phổ thông |
| Tỷ lệ | 0,22% |

2.2. Về nhân sự

Cơ cấu tổ chức và phát triển nhân sự: Trong năm 2019, Công ty tiến hành tuyển dụng thêm nhân sự để đáp ứng nhu cầu mở rộng hoạt động kinh doanh. Bộ máy tổ chức – nhân sự của Công ty từ cấp cao đến nhân viên đều được duy trì ổn định.

Việc đào tạo, tập huấn nghiệp vụ cũng được tổ chức thường xuyên nhằm nâng cao trình độ chuyên môn cho cán bộ. Các nhân viên mới đều tham gia các khóa học về

chứng chỉ chuyên môn do Trung tâm Nghiên cứu Khoa học và Đào tạo Chứng khoán tổ chức.

3. Tình hình tài chính

3.1. Tình hình tài chính

Đơn vị: VND

| Chỉ tiêu | Năm | | % tăng/ giảm |
|----------------------------|-----------------|-----------------|--------------|
| | 31/12/2018 | 31/12/2019 | |
| Tổng giá trị tài sản | 37.542.283.990 | 33.643.736.684 | (10,38)% |
| Doanh thu thuần | 7.364.436.834 | 3.771.588.969 | (48,95)% |
| Lợi nhuận trước thuế | (5.125.528.377) | (3.726.198.117) | - |
| Lợi nhuận sau thuế | (5.125.528.377) | (3.726.198.117) | - |
| Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức | - | - | - |

3.2. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

| Chỉ tiêu | Năm | |
|---|------------|------------|
| | 31/12/2018 | 31/12/2019 |
| 1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán | | |
| Hệ số thanh toán ngắn hạn | 16,46 | 15,92 |
| Hệ số thanh toán nhanh | 16,46 | 15,92 |
| 2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn | | |
| Hệ số Nợ/Tổng tài sản | 0,06 | 0,05 |
| Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu | 0,06 | 0,06 |
| 3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động | | |

| | | |
|------------------------------|--------|-------|
| Doanh thu thuần/Tổng tài sản | 19,62% | 11,2% |
|------------------------------|--------|-------|

4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời

| | | |
|---|----------|----------|
| Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần | (70,88%) | (98,8%) |
| Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu | (14,73%) | (11,74%) |
| Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản | (13,90%) | (11,07%) |
| Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần | (5,51%) | 11% |

4. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

4.1. Cổ phần:

Tổng số cổ phần đang lưu hành: 5.861.940 cổ phần

Số cổ phần chuyển nhượng tự do: 5.861.940 cổ phần

Số lượng cổ phần bị hạn chế chuyển nhượng: không có

4.2. Cơ cấu cổ đông:

Tổng số cổ đông: 65 cổ đông, được phân bổ theo cơ cấu sau:

| Phân loại | Cổ đông lớn | Cổ đông nhỏ | Cổ đông tổ chức | Cổ đông cá nhân | Cổ đông trong nước | Cổ đông nước ngoài | Cổ đông nhà nước | Cổ đông khác |
|-----------|-------------|-------------|-----------------|-----------------|--------------------|--------------------|------------------|--------------|
| Tỷ lệ | 76,33% | 23,67% | 1,96% | 98,04% | 100% | 0% | 0% | 100% |
| Tổng | 100 % | | 100 % | | 100 % | | 100 % | |

Nguồn: Danh sách cổ đông APSC ngày 31/12/2019

4.3. Vốn điều lệ

Năm 2019, Công ty cổ phần chứng khoán Alpha không thay đổi vốn điều lệ.

Vốn điều lệ hiện tại: 58.619.400.000 đồng

4.4. Giao dịch cổ phiếu quỹ: Không có

III. Báo cáo và đánh giá của Ban Giám đốc

Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2019

Bảng đánh giá kết quả hoạt động kinh doanh năm 2019

Đơn vị: nghìn đồng

| Chi tiêu | Kế hoạch Năm 2019 | Thực hiện Năm 2019 | Tỷ lệ % |
|--|----------------------|-----------------------|----------------|
| Doanh thu | 8.500.000 | 3.771.588 | 44,36% |
| Doanh thu hoạt động môi giới chứng khoán | 6.000.000 | 2.414.147 | 40,23% |
| Doanh thu hoạt động tư vấn | 1.500.000 | 325.909 | 21,66% |
| Doanh thu khác | 1.000.000 | 289.436 | 28,9% |
| Chi phí hoạt động kinh doanh | 4.000.000 | 3.347.388 | 83,67%- |
| Chi phí quản lý doanh nghiệp | 3.500.000 | 4.178.827 | 119,37% |
| Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh | 1.000.000 | (3.726.198) | |

Theo Báo cáo tài chính đã được kiểm toán, kết quả hoạt động kinh doanh năm 2019 của APSC cụ thể như sau:

❖ **Hoạt động môi giới – giao dịch chứng khoán**

APSC đã cố gắng duy trì chất lượng sản phẩm dịch vụ môi giới bằng kỹ năng và trình độ chuyên môn của đội ngũ nhân viên môi giới của Công ty, tiếp tục đảm bảo cung cấp đầy đủ và trung thực các thông tin của thị trường để giúp khách hàng nắm bắt được thông tin kịp thời, tìm kiếm và cung cấp cho khách hàng các cơ hội đầu tư phù hợp. Tuy nhiên thị trường chứng khoán không được thuận lợi, do đó, doanh thu hoạt động môi giới của APSC đạt 2,4 tỷ đồng, bằng 53,56% của năm 2018.

Hoạt động kinh doanh của bộ phận môi giới đều được thực hiện đúng quy định, không xảy ra bất kỳ sự cố cũng như khiếu kiện nào từ phía nhà đầu tư. Công ty luôn kịp thời cập nhật những quy định mới của UBCKNN và Bộ Tài Chính đến nhà đầu tư, duy trì mối quan hệ gắn bó với các khách hàng.

❖ **Hoạt động tư vấn Tài chính doanh nghiệp và phân tích đầu tư**

Trong năm 2019, doanh thu hoạt động tư vấn tài chính doanh nghiệp đạt 325 triệu đồng, đạt 27% của năm 2018.

❖ **Hoạt động lưu ký**

Là một trong những nghiệp vụ cơ bản của APSC. Hoạt động này đã cung cấp cho khách hàng rất nhiều tiện ích như ký gửi và bảo quản chứng khoán để đảm bảo các quyền và lợi ích kịp thời cho khách hàng. Với việc lưu ký sớm chứng khoán, APSC đã hỗ trợ cho khách hàng kịp thời giao dịch. Ngoài ra khách hàng còn được cập nhật các thông tin kịp thời về cổ tức, giá chứng khoán và các thông tin liên quan đến cổ phiếu mà khách hàng đầu tư.

Trong năm Công ty đã thực hiện đầy đủ và chính xác các số liệu cũng như thủ tục lưu ký và thanh toán bù trừ, không xảy ra sai sót. Các thủ tục giấy tờ tiến hành nhanh chóng đã mang lại sự hài lòng cho khách hàng.

Những tiến bộ đã đạt được:

- Cơ cấu tổ chức linh hoạt, chuyên nghiệp hóa.
- Chất lượng dịch vụ ngày càng được nâng cấp, các quy trình nghiệp vụ được hoàn thiện giúp nâng cao chất lượng dịch vụ và Công ty kiểm soát được rủi ro.
- Cơ sở hạ tầng và phần mềm dịch vụ được liên tục đổi mới.

Các hạn chế còn tồn tại:

Bên cạnh những tác động nặng nề từ tình hình kinh tế vĩ mô cũng như sự suy giảm của thị trường chứng khoán đã nói ở trên, chúng ta cũng còn nhiều mặt chưa làm được do những hạn chế trong nội tại Công ty, cụ thể là:

- Mặc dù đã rất cố gắng nhưng kết quả kinh doanh cho thấy các bộ phận trong Công ty chưa tìm ra được giải pháp hiệu quả để cải thiện tình hình kinh doanh trong bối cảnh thị trường chứng khoán hiện nay.

- Công nghệ thông tin: phần mềm giao dịch trong quá trình sử dụng tiếp tục cần chỉnh sửa, nâng cấp và hoàn thiện để đáp ứng những yêu cầu mới của cơ quan quản lý nhà nước và các yêu cầu mới của khách hàng trong khi chi phí nâng cấp cho hệ thống này còn hạn chế nên mới chỉ đáp ứng được những yêu cầu cơ bản.
- Thị phần, chất lượng dịch vụ: thị phần của Công ty có dấu hiệu giảm, chất lượng dịch vụ chưa tương xứng với mức phí của Công ty. Ngoài yếu tố thị trường, cũng có những nguyên nhân từ bên trong như: đội ngũ chuyên viên có trình độ cao còn hạn chế, thiếu kinh nghiệm, v.v...

2. Tình hình tài chính

2.1. Tình hình tài sản

Năm 2019 tổng tài sản cuối kỳ của Công ty đạt 33,64 tỷ đồng, giảm so với cuối kỳ năm 2018 là 10,38%.

2.2. Tình hình nợ phải trả

Nợ phải trả của Công ty tại thời điểm 31/12/2019 là 1,9 tỷ đồng, trong đó các khoản phải trả chủ yếu là khoản vay ngắn hạn.

Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý

Cơ cấu tổ chức: Năm 2019, các bộ phận trong Công ty có thay đổi về nhân sự, chuyển chuyển, cắt giảm, tuyển dụng thêm nhân sự và tận dụng tốt hơn năng lực làm việc của nhân sự trong từng bộ phận.

Về chính sách, quản lý: Công ty tiếp tục ban hành các chính sách nhằm cải thiện và kiện toàn bộ máy quản lý.

Kế hoạch phát triển trong tương lai

Sang năm 2020, dự báo kinh tế thế giới nói chung và kinh tế Việt Nam nói riêng, tiếp tục gặp khó khăn do ảnh hưởng của dịch covid-19 xuất hiện từ cuối năm 2019 và đầu năm 2020.

Thị trường Chứng khoán Việt Nam dự kiến sẽ có một năm đầy biến động nhưng cũng kèm theo nhiều cơ hội. Đây là cơ hội cũng là thách thức đối với Công ty, Công ty sẽ phát huy tối đa mọi nguồn nhân lực để có thể phát triển một cách bền vững, tiếp tục đầu tư, đào tạo để nâng cao tính chuyên nghiệp cũng như chuyên môn cho đội ngũ nhân

viên trong toàn Công ty. Từ đó phát triển nhiều sản phẩm mới phục vụ thị trường tốt hơn.

Kế hoạch kinh doanh APSC năm 2020 như sau:

Đơn vị: nghìn đồng

| Chỉ tiêu | Kế hoạch Năm 2020 | Năm 2019 | Tăng Giảm% |
|--|--------------------|--------------------|-----------------|
| Doanh thu | 4.500.000 | 3.771.588 | 19% |
| Doanh thu hoạt động môi giới chứng khoán | 3.500.000 | 2.414.147 | 14,4% |
| Doanh thu hoạt động tư vấn | 500.000 | 325.909 | 15,3% |
| Doanh thu khác | 500.000 | 289.436 | 17,3% |
| Chi phí hoạt động kinh doanh | 3.000.000 | 3.347.388 | (89,63%) |
| Chi phí quản lý doanh nghiệp | 3.500.000 | 4.178.827 | (83,77%) |
| Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh | (1.000.000) | (3.726.198) | |

IV. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty

Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty

Trong bối cảnh của toàn thị trường chứng khoán Việt Nam năm 2019, Hội đồng quản trị ghi nhận nỗ lực của toàn bộ tập thể cán bộ Công ty đã cố gắng duy trì sự hoạt động liên tục của công ty, trong khi không ngừng tìm kiếm các giải pháp để tăng hiệu quả kinh doanh.

Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Tổng Giám đốc công ty

Năm 2019, Hội đồng quản trị triển khai giám sát hoạt động của Ban Tổng Giám đốc thông qua các hình thức:

- Giám sát thông qua các báo cáo kết quả hoạt động hàng tháng, hàng quý
- Giám sát Ban Tổng giám đốc trong các cuộc họp giao ban công ty
- Giám sát thông qua các ý kiến đánh giá, kết luận của Ban kiểm soát về công tác quản trị điều hành của Ban Tổng Giám đốc và tình hình hoạt động của Công ty.

Kết quả giám sát: Ban Tổng giám đốc Công ty đã có những cố gắng rất lớn trong việc điều hành Công ty. Ban Tổng giám đốc chỉ đạo và thực hiện tốt các nhiệm vụ được giao như: Điều hành hoạt động kinh doanh của Công ty vượt qua thời kỳ khó khăn khủng hoảng của nền kinh tế, giữ được sự ổn định về vốn và các nguồn tài chính; Tiết giảm chi phí hoạt động; nâng cấp website Công ty; Thay đổi, tuyển mới, thuyên chuyển nhân sự hợp lý tận dụng tốt nguồn lực cũng như giúp nhân viên phát huy tốt năng lực của mình; Có những chiến lược thu hút nhà đầu tư tương đối hiệu quả.

Tuy vậy, những cố gắng của Ban giám đốc chưa đạt được kết quả như kế hoạch, doanh thu, lợi nhuận và chi phí kinh doanh trong năm đều không đạt kế hoạch đề ra.

Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị

Kinh tế Việt Nam dự báo tiếp tục tăng trưởng song tốc độ chậm. Do vậy, thị trường chứng khoán Việt Nam vẫn tiếp tục có những diễn biến khó lường và tiềm ẩn nhiều rủi ro. Bên cạnh đó là sự cạnh tranh khốc liệt về thị phần giữa các công ty chứng khoán. Hội đồng quản trị đặt mục tiêu tiết giảm chi phí, tận dụng các nguồn lực hiện có, đào tạo nhân sự hiện có và nâng cao chất lượng dịch vụ là những giải pháp căn bản để giảm bớt những khó khăn do hoàn cảnh thị trường chứng khoán suy giảm hiện nay gây ra.

Năm 2020, Hội đồng quản trị chỉ đạo thực hiện những công việc chính sau:

- Tiếp tục nâng cấp toàn bộ hệ thống công nghệ thông tin đáp ứng với các yêu cầu và tiêu chuẩn giao dịch mới;
- Khai thác triệt để lợi thế của APSC trong việc mở rộng và phát triển khách hàng
- Tăng cường kiểm soát doanh thu, chi phí nhằm duy trì hoạt động kinh doanh có lãi, chống đỡ với những khó khăn của thị trường và sẵn sàng khi thị trường có cơ hội phục hồi
- Tiếp tục đẩy mạnh công tác quản trị và kiểm soát rủi ro, xây dựng Quy chế quản trị rủi ro chi tiết, cụ thể với từng nhóm rủi ro, từng bộ phận chuyên môn.
- Không ngừng hoàn thiện chất lượng dịch vụ cung cấp cho khách hàng;
- Tăng thị phần môi giới, mở rộng lĩnh vực tư vấn tài chính doanh nghiệp;
- Liên tục tuyển dụng và đào tạo các nhân tài phục vụ cho Công ty.

V. Quản trị công ty**1. Hội đồng quản trị**

Hội đồng quản trị Công ty có 04 người như sau:

| STT | Họ và tên | Chức vụ | Tham gia điều hành/Độc lập không điều hành | Cổ phần sở hữu và đại diện | | Loại cổ phần sở hữu | Tỷ lệ |
|-----|---------------------|-------------------|--|----------------------------|----------|---------------------|--------|
| | | | | Sở hữu | Đại diện | | |
| 1 | Nguyễn Quốc Hùng | Chủ tịch HĐQT | Tổng giám đốc | 1.636.400 | 0 | Phổ thông | 27,92% |
| 2 | Lê Như Hùng | Phó Chủ tịch HĐQT | Độc lập không điều hành | 115.000 | 0 | Phổ thông | 1,96% |
| 3 | Lê Văn Cường | Thành viên | Phó tổng giám đốc | 41.000 | 0 | Phổ thông | 0,7% |
| 4 | Trương Thị Minh Thọ | Thành viên | TV Ban giám đốc | 190.000 | 0 | Phổ thông | 3,24% |

Hội đồng quản trị có 04 thành viên, trong đó 01 thành viên không điều hành là ông Lê Như Hùng, 03 thành viên còn lại kiêm nhiệm chức vụ quản lý và điều hành công ty, hưởng lương hàng tháng.

Tính đến thời điểm chốt danh sách cổ đông (ngày 31/12/2019) 04 thành viên Hội đồng quản trị sở hữu trực tiếp và đại diện 1.982.400 cổ phần, tương đương 33,82%.

Hoạt động của Hội đồng quản trị:

- Triển khai việc tổ chức thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 đến Ban điều hành và các bộ phận trong Công ty.

- Bàn bạc với Ban kiểm soát quyết định lựa chọn Công ty kiểm toán (Trong số các Công ty kiểm toán được Ủy ban chứng khoán Nhà nước chấp thuận) để Tổng giám đốc ký hợp đồng thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính Công ty.
- HĐQT Công ty đã thực hiện nghiêm túc Báo cáo tình hình quản trị Công ty định kỳ 06 tháng và năm gửi Ủy ban chứng khoán Nhà nước theo đúng Quy định của Pháp luật.
- Giám sát những người quản lý Công ty trong việc thực hiện nhiệm vụ, nhìn chung năm 2019 đa số những người quản lý điều hành Công ty thực hiện nhiệm vụ một cách năng động, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm và dám chịu trách nhiệm. Công tác quản lý điều hành thực hiện một cách nghiêm túc và cẩn trọng theo yêu cầu của Hội đồng quản trị.
- Trực tiếp bàn bạc, chỉ đạo và góp ý với Tổng giám đốc, cùng Tổng giám đốc đưa ra những biện pháp cụ thể để tháo gỡ những khó khăn trong kinh doanh.
- Cùng với các kiểm toán viên của Công ty kiểm toán độc lập xem xét tính hợp lý, hợp lệ và các vấn đề khác của Báo cáo tài chính năm 2019, báo cáo tài chính đã được kiểm toán và công bố theo đúng quy định của pháp luật và điều lệ công ty.

Trước những biến động của thị trường chứng khoán, năm 2019, Hội đồng quản trị đã tập trung chỉ đạo, giám sát kịp thời, hỗ trợ hoạt động của Ban Tổng giám đốc thông qua việc ban hành các nghị quyết, quyết định liên quan đến lĩnh vực hoạt động kinh doanh và tổ chức nhân sự của Công ty phù hợp với pháp luật và quy chế, quy định của công ty, bám sát mục tiêu kinh doanh mà Đại hội đồng cổ đông đã giao.

Ngoài các cuộc họp định kỳ, các thành viên Hội đồng quản trị thường xuyên trao đổi thông tin linh hoạt thông qua văn bản, fax, email, v.v... Nội dung chính thảo luận tại các phiên họp sau khi đạt được sự thống nhất giữa các thành viên Hội đồng quản trị được thể chế thành Nghị quyết Hội đồng quản trị. Trong năm 2019, Hội đồng quản trị triệu tập 05 lần với các nội dung chính như sau:

- Thông qua kết quả kinh doanh năm 2018 theo Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2018; Thông qua kế hoạch kinh doanh năm 2019.

- Đánh giá tình hình hoạt động kinh doanh 06 tháng đầu năm 2019 và thông qua phương hướng, nhiệm vụ cho các tháng tiếp theo.

- Thông qua tổ chức Đại hội đồng cổ đông năm 2019

- Thông qua Báo cáo tài chính quý III/2019; Đánh giá kết quả kinh doanh quý III/2018 và đề ra phương hướng, nhiệm vụ cho Quý IV/2019.

- Đánh giá tình hình hoạt động kinh doanh năm 2019 và Thông qua phương hướng nhiệm vụ năm 2020.

Ban Kiểm soát

a) Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát:

| STT | Họ và tên | Chức vụ | Tham gia điều hành/ Độc lập không điều hành | Cổ phần sở hữu và đại diện | | Loại cổ phần sở hữu | Tỷ lệ |
|-----|----------------------|----------------------|--|----------------------------|----------|---------------------|-------|
| | | | | Sở hữu | Đại diện | | |
| 1 | Lê Thành Trung | Trưởng Ban kiểm soát | Độc lập không điều hành | 575.000 | 0 | Phổ thông | 9.81% |
| 2 | Nguyễn Đặng Bảo Linh | Thành viên | Độc lập không điều hành | 30.000 | 0 | Phổ thông | 0.51% |
| 3 | Đỗ Bích Ngọc | Thành viên | Độc lập không điều hành | 0 | 0 | Phổ thông | 0 |

b) Hoạt động của Ban kiểm soát:

Trong năm 2019, Ban kiểm soát công ty nhận được sự hỗ trợ của Hội đồng quản trị và Ban điều hành trong việc thực hiện nhiệm vụ. Ban kiểm soát hoạt động một cách chủ động theo quy định của pháp luật và điều lệ công ty, cụ thể:

- Tất cả các cuộc họp của Hội đồng quản trị và Ban điều hành công ty đều mời các thành viên Ban kiểm soát tham dự.
- Tham gia ý kiến với HĐQT trong các vấn đề: Tổng kết hoạt động và xây dựng kế hoạch, chỉ định công ty kiểm toán độc lập để kiểm toán Công ty, bàn bạc thực hiện chiến lược kinh doanh của Công ty đã công bố.
- Giám sát việc chấp hành nghĩa vụ của doanh nghiệp theo quy định của pháp luật (bao gồm các nghĩa vụ thuế, bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp và các nghĩa vụ tài chính khác); Trong năm 2019 tất cả các vấn đề này được Công ty chấp hành tốt.

Trong việc thực hiện nhiệm vụ của mình, Ban kiểm soát không nhận bất cứ một khoản thù lao nào.

Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và Ban kiểm soát

a) Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích: Do tình hình hoạt động kinh doanh của Công ty năm 2019 gặp nhiều khó khăn, các thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát tình nguyện không nhận bất cứ một khoản thù lao nào.

b) Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ: Không có

c) Hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ: Không có

VI. Báo cáo tài chính (đính kèm)

ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT CỦA
CÔNG TY



NGUYỄN QUỐC HÙNG